

Số: 07/2017/QĐST-DS

Thạch Thành, ngày 23 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Ông Nguyễn Xuân Th - Sinh năm: 1940

Và bà Đoàn Thị T - Sinh năm: 1958

Cùng địa chỉ: Thôn 2, Lâm Thành, xã Thành Kim, Thạch Thành, Thanh Hoá.

Bị đơn:

Bà Phạm Thị H - Sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn 5, Tân Sơn, xã Thành Kim, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Xuân Th và bà Đoàn Thị T số tiền là 22.400.000đ (Hai mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 30/9/2017.

Kể từ khi ông Th, bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà H chưa thi hành án, hàng tháng bà H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự, trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí:

Ông Th, bà T chịu 280.000đ (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ông Th, bà T đã nộp là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), số tiền này ông Th là người đứng tên nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2013/04196 ngày 05/7/2017. Ông Th, bà T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 220.000 đồng (Hai trăm hai mươi hai nghìn đồng).

Bà H chịu 280.000đ (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Anh Đức